TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:129/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 28 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2023/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc: Ly hôn, con chung, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Nh**, sinh năm 1985.

HKTT: SN 346, đường Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, Tp Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh **Hà Văn T**, sinh năm 1984.

HKTT: Xóm Mật 2, xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị Nh và anh Hà Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Vũ Minh H, sinh ngày 22/8/2015 cho chị Vũ Thị Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung là cháu Hà Văn Minh Ch, sinh ngày 04/7/2009 cho anh Hà Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi các con chung thành niên. Chị Nh và anh T không bên nào có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Vũ Thị Nh và anh Hà Văn T đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì.

Về án phí: Chị Vũ Thị Nh tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, xác nhận chị Nh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0004209 ngày 11/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Hoàn trả lại cho chị Nh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *UBND xã Văn Miếu;*
- *Lưu HS - VP.*

Thẩm phán

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa